

Tp. Hồ Chí Minh, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

(Ban hành tại Quyết định số .... ngày ...tháng....năm...của Hiệu trưởng .....)

- Tên chương trình: **LUẬT TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG ( CHƯƠNG TRÌNH TÀI NĂNG)**
- Trình độ đào tạo: **Đại học**
- Ngành đào tạo: **LUẬT**
- Loại hình đào tạo: **Chính quy tập trung**
- Mã ngành đào tạo: **7.38.01.01**
- Chủ nhiệm ngành: **PGS. TS Lê Vũ Nam**

### 1) Mục tiêu đào tạo:

#### a. Mục tiêu chung:

Đào tạo đội ngũ chuyên gia luật học trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng có trình độ chuyên môn vững vàng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập của đất nước.

#### b. Mục tiêu cụ thể:

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực kinh tế-xã hội và pháp luật nói chung và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật tài chính-ngân hàng nói riêng. Đồng thời, cung cấp cho người học những kỹ năng cần thiết để có thể vận dụng những kiến thức được trang bị vào việc phân tích, đánh giá, nghiên cứu những vấn đề pháp lý phát sinh trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng để có thể chủ động xử lý hoặc kiến nghị, tư vấn xử lý các vụ việc phát sinh một cách hiệu quả nhất. Song song đó, Chương trình đào tạo cử nhân Luật tài chính-ngân hàng còn rèn luyện cho người học có thái độ đúng đắn và có đạo đức nghề nghiệp, có khả năng làm việc nhóm và khả năng hòa nhập cộng đồng tốt để có thể làm việc và phát huy trong môi trường hội nhập.

### 2) Chuẩn đầu ra của CTĐT:

Đề mục	Chuẩn đầu ra
<b>A</b>	<b>Kiến thức chuyên môn</b>
<b>A.1</b>	<b><i>Kiến thức chung về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội</i></b>
A.1.1	Hệ thống hóa được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội
A.1.2	Liên hệ kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong việc lý giải kiến thức pháp luật chung và pháp luật chuyên ngành Luật Tài chính – ngân hàng
A.1.3	Vận dụng được những kiến thức khoa học cơ bản vào việc tiếp thu và áp dụng kiến thức pháp luật chuyên ngành
<b>A.2</b>	<b><i>Kiến thức pháp luật chung</i></b>
A.2.1	Khả năng hiểu và nắm bắt mối liên hệ và sự hỗ trợ lẫn nhau giữa các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Đồng thời có khả năng so sánh hệ thống pháp luật Việt Nam với hệ thống pháp luật khác trên thế giới.
A.2.2	Khả năng hiểu và hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về nhà nước và pháp luật.

A.2.3	Vận dụng được những kiến thức pháp luật cơ bản vào những tình huống thực tiễn xảy ra
A.2.4	Giải thích và đánh giá được các quy định của pháp luật
A.2.5	Đề xuất giải pháp áp dụng tối ưu trong việc lựa chọn áp dụng luật
<b>A.3</b>	<b><i>Kiến thức pháp luật chuyên ngành Luật Tài chính – ngân hàng</i></b>
A.3.1	Hiểu được những kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật tài chính – ngân hàng
A.3.2	Được trang bị những kiến thức pháp lý chuyên sâu trong các lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, thuế, đầu tư, nghiệp vụ tư vấn pháp lý, kỹ năng thực hành luật để có thể ứng dụng giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong các hoạt động liên quan đến tài chính – ngân hàng.
A.3.3	Khả năng nắm bắt, vận dụng các kiến thức pháp luật về tài chính – ngân hàng để áp dụng vào thực tế đời sống pháp lý sinh động.
A.3.4	Khả năng ứng dụng kiến thức để tham gia vào quản lý, tổ chức hoạt động và thực hiện các nghiệp vụ pháp lý trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đặc biệt là các văn phòng luật sư và công ty luật trong và ngoài nước; doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế (ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, các công ty niêm yết...).
<b>B</b>	<b><i>Kỹ năng chuyên môn về Luật Tài chính – ngân hàng</i></b>
<b>B.1</b>	<b><i>Kỹ năng nghiên cứu, phân tích và bình luận quy định của pháp luật</i></b>
B.1.1	Kỹ năng nghiên cứu và phân tích luật; kỹ năng vận dụng kiến thức để phản biện, lập luận và xây dựng pháp luật.
B.1.2	Kỹ năng xử lý các tình huống trong tranh chấp phát sinh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, thuế, đầu tư, bảo hiểm, chứng khoán...
<b>B.2</b>	<b><i>Kỹ năng tư vấn pháp luật và thực hành luật</i></b>
B.2.1	Kỹ năng vận dụng kiến thức pháp luật về kinh doanh – thương mại, tố tụng dân sự, pháp luật về tài sản, quyền sở hữu để tiến hành tư vấn cho các chủ thể có nhu cầu trong nhóm lĩnh vực này.
B.2.2	Kỹ năng thực hiện các thủ tục pháp lý về giao kết các hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh – thương mại, dân sự nói chung và trong lĩnh vực đầu tư, tín dụng, bảo hiểm, chứng khoán... nói riêng, giao kết hoặc tiến hành các thủ tục chấm dứt các loại hợp đồng, tiến hành các thủ tục có liên quan đến việc khởi kiện, giải quyết tranh chấp...
B.2.3	Kỹ năng xử lý, soạn thảo văn bản trong quản lý, điều hành và kinh doanh.
B.2.4	Tự cập nhật kiến thức pháp luật mới và thực tiễn áp dụng
<b>C</b>	<b><i>Kỹ năng mềm</i></b>
<b>C.1</b>	<b><i>Kỹ năng giao tiếp</i></b>
C.1.1	Tự giới thiệu, giao tiếp và trình bày trước đám đông
C.1.2	Thiết lập các quan hệ nghề nghiệp trong môi trường làm việc
C.1.3	Khả năng trình bày một cách thuyết phục những ý kiến, đề xuất, ý tưởng trước công chúng.
<b>C.2</b>	<b><i>Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm</i></b>

C.2.1	Có khả năng làm việc nhóm, tập hợp hình thành nhóm và lãnh đạo nhóm làm việc để đạt được mục tiêu chung
C.2.2	Có khả năng làm việc độc lập; nghe, nắm bắt và hiểu vấn đề với tư duy phản biện.
<b>C.3</b>	<b>Kỹ năng ngoại ngữ</b>
C.3.1	Giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Việt và tiếng Anh (5.5 IELTS hoặc tương đương).
<b>D</b>	<b>Thái độ cá nhân và đạo đức nghề nghiệp</b>
<b>D.1</b>	<b>Thái độ và đạo đức nghề nghiệp</b>
D.1.1	Lựa chọn các vấn đề mang tính đạo đức để học tập và nghiên cứu.
D.1.2	Có năng lực hiểu biết về các cách tiếp cận khác nhau, thậm chí chấp nhận các góc nhìn mâu thuẫn và đa chiều cho cùng một vấn đề, từ đó có năng lực quyết định các vấn đề pháp lý một cách cẩn trọng nhất
D.1.3	Có năng lực nhận biết, ứng xử phù hợp với trách nhiệm nghề nghiệp của một người hành nghề pháp luật, đóng góp vào việc giữ gìn công lý và cung cấp dịch vụ pháp lý tốt nhất cho cộng đồng
D.1.4	Có đạo đức nghề nghiệp.
<b>D.2</b>	<b>Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường.</b>
D.2.1	Có khả năng tự học và tự nghiên cứu nâng cao trình độ.
D.2.2	Có khả năng độc lập và tự giác xây dựng mục tiêu cá nhân đối với việc phát triển nghề nghiệp trong tương lai và lộ trình, kế hoạch thực hiện mục tiêu đó.
D.2.3	Khả năng độc lập thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên ngành luật nói chung và Luật tài chính – ngân hàng nói riêng.

- 3) Ma trận chuẩn đầu ra:**  
**Ma trận các môn học và chuẩn đầu ra**

Môn học	Tín chỉ	Kiến thức chuyên môn			Kỹ năng chuyên môn Luật Tài chính – ngân hàng		Kỹ năng mềm			Thái độ	
		A. 1	A. 2	A. 3	B. 1	B. 2	C. 1	C. 2	C. 3	D. 1	D. 2
Kinh tế học vi mô	03	x						x			
Lý luận NN và PL	03	x	x	x				x		x	x
Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác–Lênin	05	x					x	x			x
Quản trị học căn bản	03	x					x	x			
Tâm lý học đại cương	02	x					x	x			
Nhập môn khoa học giao tiếp	02	x					x	x			
Những vấn đề chung về Luật Dân sự	03		x	x		x		x		x	
Kinh tế học vĩ mô	03	x					x	x			
Luật Hiến pháp Việt Nam	03		x	x	x		x	x		x	x
Tư tưởng Hồ Chí Minh	02	x					x	x			
Luật Hình sự–Phần chung	03		x	x	x		x	x		x	
Địa chính trị thế giới	02	x					x	x			
Quan hệ quốc tế	02	x					x	x	x		x
Văn hóa học	02	x					x	x			
Xã hội học	02	x					x	x			

Luật Tài sản	03		x		x		x	x		x	x
Luật Doanh nghiệp	03		x		x	x	x	x		x	
Luật Hợp đồng – Lý thuyết về hợp đồng	03		x		x		x	x		x	
Luật Hình sự–Phần các tội phạm	02		x		x		x	x		x	
Đường lối cách mạng của ĐCSVN	03	x					x	x			
Tin học ứng dụng	03							x	x		x
Logic học	03	x				x	x				
Phương pháp nghiên cứu khoa học	02	x	x				x	x			x
Kỹ năng làm việc nhóm	02						x	x			x
Luật Lao động	03		x		x	x	x	x			x
Luật Thương mại	03		x		x	x	x	x		x	x
Luật Đất đai	03		x		x		x	x	x	x	x
Luật Hành chính	03	x	x		x	x	x	x		x	x
Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	02		x		x		x	x		x	
Luật Tổ tụng Dân sự	03		x		x		x	x		x	
Nguyên lý kế toán	02	x	x				x	x		x	
Pháp luật về giao dịch điện tử	02		x	x	x		x	x		x	
Pháp luật về công chứng, chứng thực và thừa phát lại	02		x	x	x		x	x		x	
Nguyên lý thị trường tài chính	02	x	x	X			x			x	
Luật đầu tư	02		x	X			x	x		x	
Luật Môi trường	03		x		x		x	x		x	
Luật Hôn nhân và Gia đình	02		x	X	x		x	x		x	x
Thi hành án dân sự	02		x		x		x	x		x	

Luật Thuế	03		x	x	x		x	x		x	
Pháp luật về giao dịch bất động sản	02		x	x	x		x	x	x	x	x
Thị trường chứng khoán	02	x	x	x			x	x		x	
Đạo đức nghề luật	02		x		x	x	x	x		x	
Phương pháp NCKH	03										
Leadership	03										
Luật tố tụng Hình sự	03		x		x		x	x		x	
Luật Sở hữu trí tuệ	03		x		x		x	x		x	
Luật tài chính	02		x	x			x	x		x	
Luật chứng khoán	03		x	x	x			x		x	
Luật Ngân hàng	03		x	x	x		x	x	x		
Pháp luật về kế toán, kiểm toán	02		x	x			x	x		x	
Pháp luật về thanh toán	02		x		x		x	x		x	
Tư pháp quốc tế	03		x		x		x	x	x	x	
Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	02			x	x	x	x	x		x	
Luật về giao dịch bảo đảm	02			x	x		x	x		x	
Pháp luật về tài chính doanh nghiệp	02			x			x	x		x	
Luật thuế quốc tế	02			x			x	x			x
Kỹ năng thực hành luật	02		x		x	x	x	x		x	
Pháp luật về đầu tư chứng khoán	02		x		x		x			x	
Thực tập	04	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Khóa luận tốt nghiệp	06		x	x	x	x	x	x		x	x
Chuyên đề: Nhà nước pháp quyền	03		x	x	x		x	x		x	

Chuyên đề: Pháp luật về bảo vệ nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán	03			x	x		x	x		x	x
Tiếng Anh Thương mại 1	05								x	x	
Tiếng Anh Thương mại 2	05								x	x	
Tiếng Anh Thương mại 3	05								x	x	
Tiếng Anh Thương mại 4	05								x	x	

**Bảng ma trận Chuẩn đầu ra các môn học Tài năng**



STT	Môn học	Tín chỉ	Kiến thức		Kỹ năng chuyên môn			Kỹ năng mềm		Thái độ		
			A.1	A.2	B.1	B.2	B.3	C.1	C.2	D.1	D.2	D.3
1	Luật chứng khoán	03		x	x	x			x		x	
2	Luật Ngân hàng	03		x	x	x		x	x	x		
3	Luật Thuế	03		x	x	x		x	x		x	
4	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	02			x	x	x	x	x		x	
5	Luật Tố tụng Dân sự	03		x	x	x		x	x		x	
6	Pháp luật về Giao dịch bảo đảm	02		x	x	x		x	x		x	
7	Leader Ship	03										
8	Thi hành án dân sự	02		x	x	x		x	x		x	
9	Thực tập	04	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
10	Khóa luận tốt nghiệp	06		x	x	x	x	x	x		x	x
11	Chuyên đề Nhà nước pháp quyền	03		x	x	x		x	x		x	
12	(Chuyên đề về kỹ năng phân tích và giải quyết các vụ việc dân sự)	03		x	x	x		x	x		x	x

#### **4) Cơ hội nghề nghiệp, vị trí và khả năng làm việc sau tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp Chương trình Cử nhân tài năng Luật tài chính – ngân hàng, sinh viên có khả năng làm việc độc lập, hiệu quả ở các cơ quan, tổ chức sau: Bộ tài chính; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các chi nhánh trên phạm vi cả nước; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở giao dịch chứng khoán; hệ thống các cơ quan thuế từ trung ương đến địa phương; các ngân hàng và tổ chức tín dụng trong và ngoài nước; các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước; các công ty bảo hiểm, công ty kiểm toán và tư vấn thuế; các sở, ban ngành cấp tỉnh (sở tư pháp, sở tài chính, sở kế hoạch và đầu tư...); Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân; các tổ chức kinh tế và xã hội; các trường đại học; các viện và trung tâm nghiên cứu luật học, các công ty luật, văn phòng luật sư trong và ngoài nước và các công ty đa quốc gia.

**5) Thời gian đào tạo:** 4 năm

**6) Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng tín chỉ):** 130 tín chỉ

**7) Đối tượng tuyển sinh:**

- Đã trúng tuyển đại học chính quy của trường
- Sinh viên chương trình tài năng có thể bắt đầu được tuyển chọn từ năm thứ nhất và hoặc năm

thứ hai với chỉ tiêu xác định.

- Sinh viên phải có kết quả tuyển sinh cao và/hoặc điểm trung bình tích lũy (ĐTBTL) lớn hơn hoặc bằng 7,5; Sinh viên phải tích lũy từ 90% số tín chỉ theo chương trình đào tạo của các học kỳ trước khi xét vào lớp kỹ sư tài năng.

- Sinh viên phải đang học cùng khóa, cùng ngành tương ứng với ngành muốn ứng tuyển vào chương trình tài năng.

- Ban điều hành đề án cấp Khoa chịu trách nhiệm thực hiện công tác sàng lọc và xét tuyển bổ sung. Quyết định chuyên đổi sinh viên giữa chương trình tài năng và chương trình đại trà do Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Luật ký và báo cáo về Ban chỉ đạo đề án cấp ĐHQG-TP.HCM.

#### **8) Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp (nêu rõ Quy chế đào tạo):**

Căn cứ vào Quy chế đào tạo Đại học theo hệ thống tín chỉ Ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-ĐHQG ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc đào tạo được thực hiện trong 4 năm học theo quy chế tín chỉ. Sinh viên sẽ được cấp bằng tốt nghiệp sau khi đã tích lũy đầy đủ số tín chỉ quy định (130 tín chỉ) với các môn học tương ứng được thiết kế trong chương trình đào tạo.

##### **9.1. Quy trình đào tạo:**

Quy trình đào tạo được chia làm 8 học kỳ:

- Khối kiến thức giáo dục cơ bản: học kỳ 1, học kỳ 2, học kỳ 3.
- Khối kiến thức cơ sở của khối ngành: học kỳ 4.
- Khối kiến thức chuyên ngành: học kỳ 5, học kỳ 6, học kỳ 7.
- Thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp: học kỳ 8.

##### **9.2. Điều kiện tốt nghiệp:**

Sinh viên sẽ được cấp bằng tốt nghiệp ghi rõ “Chương trình Đào tạo Tài năng” nếu thỏa đủ các điều kiện sau:

- Đang là sinh viên của chương trình tài năng
- Hoàn thành chương trình đào tạo tài năng (đạt số tín chỉ tích lũy ngành và số tín chỉ tài năng tích lũy) và thỏa các điều kiện tốt nghiệp khác theo quy định
- Hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn theo kế hoạch giảng dạy
- Có tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học
- Có điểm Luận văn tốt nghiệp từ 7,5 trở lên, có điểm trung bình tích lũy ngành từ 7,5 trở lên và có điểm rèn luyện từ loại Tốt trở lên
- Có trình độ Anh văn đạt chuẩn tiếng Anh tốt nghiệp chương trình tài năng được quy định trong Quy chế đào tạo và học vụ của trường.

Trường hợp sinh viên chương trình tài năng không thỏa đủ các điều kiện trên nhưng đủ điều kiện xét tốt nghiệp chương trình khác thì được xét cấp bằng tốt nghiệp chương trình khác. Đồng thời những môn học với chương trình tài năng sẽ được bảo lưu điểm và có ghi chú trên bảng điểm tốt nghiệp là môn học tài năng.

**9) Thang điểm:** Sử dụng thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

**Ghi chú:** Tất cả sinh viên đều phải đi thực tập cuối khóa và nộp một báo cáo thực tập ngắn gọn về công việc và thời gian đã thực tập. Báo cáo này có kèm theo giới thiệu sơ bộ về đơn vị thực tập và có xác nhận của đơn vị thực tập.

Bên cạnh việc đi thực tập, sinh viên sẽ phải làm khóa luận tốt nghiệp dưới sự hướng dẫn của giảng viên được phân công (báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp tương đương 10 tín chỉ). Việc chấm khóa luận sẽ được thực hiện bởi 2 giảng viên, giảng viên hướng dẫn và giảng viên phản biện. Điểm khóa luận là điểm trung bình chung của điểm số 2 giảng viên nêu trên.

## 10) Nội dung chương trình:

Khối kiến thức chung toàn trường	Khối kiến thức cơ sở khối ngành	Khối kiến thức cơ sở nhóm ngành	Khối kiến thức ngành và chuyên ngành	Thực tập và khóa luận tốt nghiệp
<b>36TC</b>	<b>20TC</b>	<b>18 TC</b>	<b>46 TC</b>	<b>10 TC</b>
28%	15%	14%	35%	8%

### Khối kiến thức chung (toàn trường): 36 TC

#### A. Các môn bắt buộc (25 tín chỉ)

STT	MÃ SỐ	MÔN HỌC	SỐ TC	GHI CHÚ
1	GEN1001	Những nguyên lý CB của CN Mác – Lênin	5	

2	GEN1002	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	
3	GEN1003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	
4	ECO1001	Kinh tế vi mô 1	3	
5	ECO1002	Kinh tế vĩ mô 1	3	
6	LAW1001	Lý luận nhà nước và pháp luật	3	
7	LAW1501	Luật doanh nghiệp	3	
8	BUS1100	Quản trị học căn bản	3	

**B. Các môn tự chọn (11 tín chỉ)**

Nhóm 1	GEN1101	1. Tâm lý học	2	Môn tài năng
	GEN1102	2. Nhập môn giao tiếp	2	
	GEN1108	3. Phương pháp NCKH	3	
Nhóm 2	GEN1104	1. Quan hệ quốc tế	2	
	GEN1103	2. Địa chính trị thế giới	2	
Nhóm 3	MIS1104	1. Tin học ứng dụng	3	
	GEN1107	2. Logic học	3	
Nhóm 4	GEN1106	1. Xã hội học	2	
	GEN1105	2. Văn hóa học	2	
Nhóm 5	ECO1103	1. Phương pháp NCKH	2	
	BUS1303	2. Kỹ năng làm việc nhóm	2	

**Khối kiến thức cơ sở khối ngành và nhóm ngành: 38 TC**

STT	MÃ SỐ	MÔN HỌC	SỐ TC	GHI CHÚ
1	LAW1505	Luật đất đai	3	
2	LAW1007	Luật hiến pháp Việt Nam	3	
3	LAW1502	Luật hợp đồng	3	
4	LAW1113	Luật lao động	3	
5	LAW1219	Luật môi trường	3	
6	LAW1503	Luật thương mại	3	
7	LAW1101	Những vấn đề chung về Luật dân sự	3	

8	LAW1102	Luật tài sản	3	
9	LAW1010	Luật hành chính	3	
10	LAW1504	Luật sở hữu trí tuệ	3	
11	LAW1212	Luật thuế	3	
12	LAW1014	Luật Tố tụng hình sự	3	
13	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	2	

**Khối kiến thức ngành và chuyên ngành: 46 TC**

**A. Các môn bắt buộc (34 TC)**

STT	Mã MH	Tên Môn học	Số TC	Ghi chú
1	LAW1221	Luật đầu tư	2	
2	FIN1115	Nguyên lý của thị trường tài chính	2	
3	LAW1011	Luật hình sự 1-Phần chung	3	
4	LAW1012	Luật hình sự 2- Phần các tội phạm	2	
5	LAW1104	Tư pháp quốc tế	3	
6	LAW1218	Luật tài chính	2	
7	LAW1206	Luật chứng khoán	3	
8	LAW1106	Pháp luật về giao dịch bảo đảm	2	
9	LAW1201	Luật ngân hàng	3	
10	LAW1215	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	3	
11	LAW1107	Luật hôn nhân và gia đình	2	
12	LAW1109	Luật Tố tụng dân sự	3	
13	LAW1110	Thi hành án dân sự	2	
14	LAW1211	Pháp luật về kế toán, kiểm toán	2	

**B. Các môn tự chọn chuyên ngành (12 TC)**

1	LAW1204	Pháp luật về thanh toán	2	
2	LAW1210	Pháp luật về tài chính doanh nghiệp	2	
3	LAW1111	Pháp luật về công chứng, chứng thực và thừa phát lại	2	
4	LAW1016	Kỹ năng thực hành luật	2	
5	FIN1116	Thị trường chứng khoán	2	

6	LAW1208	Pháp luật về đầu tư chứng khoán	2	
7	ACC1012	Nguyên lý kế toán	2	
8	LAW1017	Đạo đức nghề luật	2	
9	LAW1517	Pháp luật về giao dịch bất động sản	2	
10	LAW1116	Pháp luật về giao dịch điện tử	2	
11	LAW1214	Luật thuế quốc tế	2	
12	LAW1209	Pháp luật về thị trường chứng khoán phái sinh	2	
13	GEN1109	Leadership	3	Môn tài năng
		<b>Thực tập và khóa luận tốt nghiệp</b>	<b>10</b>	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>130</b>	

### 11) Kế hoạch giảng dạy: theo từng học kỳ

#### HỌC KỲ I: 16 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>14</b>	<b>14</b>			
1	<b>ECO1001</b>	Kinh tế học vi mô 1	3	3			
2	<b>LAW1001</b>	Lý luận nhà nước và pháp luật	3	3			
3	<b>GEN1001</b>	Những nguyên lý cơ bản của Mác-Lênin	5	5			
4	<b>BUS 1100</b>	Quản trị học căn bản	3	3			
		<b>Môn học tự chọn</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			
5	<b>GEN1101</b>	Tâm lý học đại cương	<b>2</b>	2	2		
6	<b>GEN1102</b>	Nhập môn khoa học giao tiếp		2	2		
7	<b>GEN1004</b>	Giáo dục thể chất 1	3	3			

#### HỌC KỲ II: 18 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>14</b>	<b>14</b>			
1	<b>LAW1101</b>	Những vấn đề chung về luật dân sự	3	3			<b>LAW1001</b>
2	<b>ECO1002</b>	Kinh tế vĩ mô 1	3	3			
3	<b>LAW1007</b>	Luật hiến pháp Việt Nam	3	3			<b>LAW1001</b>
4	<b>GEN1003</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2			
5	<b>LAW1011</b>	Luật hình sự - Phần chung	3	3			<b>LAW1001</b>
		<b>Môn học tự chọn</b>	<b>4</b>	<b>4</b>			
6	<b>GEN1103</b>	Địa chính trị thế giới	2	2			
7	<b>GEN1104</b>	Quan hệ quốc tế					
8	<b>GEN1105</b>	Văn hóa học	2	2			
9	<b>GEN1106</b>	Xã hội học					
10	<b>GEN1005</b>	Giáo dục thể chất 2	3	3			
11	<b>GEN1006</b>	Giáo dục QP (4 tuần)	165t				

### HỌC KỲ III (NĂM 2): 19 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>14</b>	<b>14</b>			
1	<b>LAW1102</b>	Luật tài sản	3	3			<b>LAW1101</b>
2	<b>LAW1501</b>	Luật doanh nghiệp	3	3			<b>LAW1101</b>
3	<b>LAW1502</b>	Luật hợp đồng – Lý thuyết về hợp đồng	3	3			<b>LAW1101</b>
4	<b>LAW1012</b>	Luật hình sự - Phần các tội phạm	2	2			<b>LAW1011</b>
5	<b>GEN1002</b>	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	3			
		<b>Môn học tự chọn</b>	<b>5</b>				
6	<b>GEN1108</b>	Phương pháp NCKH	3	3	1		
7	<b>MIS1004</b>	Tin học ứng dụng					
8	<b>GEN1107</b>	Logic học					
9	<b>BUS 1303</b>	Kỹ năng làm việc theo nhóm					

**HỌC KỲ IV : 21 TC**

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>17</b>	<b>17</b>			
1	LAW1113	Luật lao động	3	3			LAW1101 LAW1502
2	LAW1503	Luật thương mại	3	3			LAW1102 LAW1502
3	LAW1505	Luật đất đai	3	3			LAW1102 LAW1502
4	LAW1010	Luật hành chính	3	3			LAW1001 LAW1007
5	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	2	2			LAW1102 LAW1502
6	LAW1109	Luật Tố tụng dân sự					LAW1101 LAW1102 LAW1502
		<b>Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)</b>	<b>4</b>				
7	ACC1012	Nguyên lý kế toán	2	2			
8	LAW1111	Pháp luật về công chứng, chứng thực và thừa phát lại	2	2			LAW1101 LAW1102
9	LAW1116	Pháp luật về giao dịch điện tử	2	2			LAW1101 LAW1502

**HỌC KỲ V : 18 TC**

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>14</b>	<b>14</b>			
1	FIN1115	Nguyên lý thị trường tài chính	2	2			
2	LAW1221	Luật đầu tư	2	2			LAW1501 LAW1502
3	LAW1219	Luật môi trường	3	3			LAW1102 LAW1103
							LAW1101



4	LAW1107	Luật hôn nhân và gia đình	2	2			
5	LAW1110	Thi hành án dân sự	2	2			LAW1109
6	LAW1212	Luật thuế	3	3			LAW1001 LAW1007 LAW1010
		<b>Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)</b>	<b>4</b>				
7	LAW1517	Pháp luật về giao dịch bất động sản	2	2			LAW1505
8	FIN1116	Thị trường chứng khoán	2	2			LAW1502 LAW1503
9	LAW1017	Đạo đức nghề luật	2	2			
10	GEN1109	Leadership	3	3			

### HỌC KỶ VI: 16 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>14</b>	<b>14</b>			
1	LAW1014	Luật Tố tụng hình sự	3	3			LAW1011 LAW1012 LAW1109
2	LAW1504	Luật sở hữu trí tuệ	3	3			LAW1101 LAW1502
3	LAW1218	Luật tài chính	2	2			LAW1001 LAW1007 LAW1010
4	LAW1206	Luật chứng khoán	3	3			LAW1501 LAW1102 LAW1106
5	LAW1201	Luật ngân hàng	3	3			LAW1102 LAW1501 LAW1502
		<b>Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)</b>	<b>2</b>				
7	LAW1211	Pháp luật về kế toán, kiểm toán	2	2			ACC1012
8	LAW1204	Pháp luật về thanh toán	2	2			LAW1201

### HỌC KỶ VII: 12 TC

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
-----	-------	---------	---------	--	--	----------------------	--

			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
		<b>Môn học bắt buộc</b>	<b>10</b>	<b>10</b>			
1	<b>LAW1104</b>	Tư pháp quốc tế	3	3			
2	<b>LAW1215</b>	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	3	3			<b>LAW1102 LAW1502 LAW1503</b>
3	<b>LAW1106</b>	Pháp luật về giao dịch bảo đảm	2	2			<b>LAW1201 LAW1502 LAW1102</b>
4	<b>LAW1210</b>	Pháp luật về tài chính doanh nghiệp	2	2			<b>LAW1501 FIN1115 ACC1012</b>
		<b>Môn học tự chọn chuyên sâu (nếu có)</b>	<b>2</b>				
7	<b>LAW1214</b>	Luật thuế quốc tế	2	2			<b>LAW1212 LAW1104</b>
8	<b>LAW1016</b>	Kỹ năng thực hành luật	2	2			<b>LAW1109 LAW1110</b>
9	<b>LAW1016</b>	Pháp luật về đầu tư chứng khoán	2	2			<b>LAW1221 LAW1206</b>

**HỌC KỲ VIII : 10 TC**

Stt	Mã MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1		Thực tập tốt nghiệp	4		4		
2		Thực tập + Khóa luận tốt nghiệp (Đối với SV làm khóa luận TN)	10		10		
3	<b>LAW1021</b>	<b>Chuyên đề 1:</b> Những vấn đề cơ bản về nhà nước pháp quyền	3	3			
3	<b>LAW1223</b>	<b>Chuyên đề 2:</b> Pháp luật về bảo vệ nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán	3	3			

**KHỐI KIẾN THỨC NGOẠI NGỮ: 20 TC**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
-----	-------	---------	---------	--	--	----------------------	--

			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	<b>ENG1001</b>	Tiếng Anh thương mại 1	5	4	1		Đầu vào A2
2	<b>ENG1002</b>	Tiếng Anh thương mại 2	5	4	1		ENG1001
3	<b>ENG1003</b>	Tiếng Anh thương mại 3	5	4	1		ENG1002
4	<b>ENG1004</b>	Tiếng Anh thương mại 4	5	4	1		ENG1003

### 13. Danh mục các môn học tài năng

STT	MÃ MÔN HỌC	Tên môn học	Phần mở rộng			
			Đồ án/Đề tài (Đánh dấu X vào một trong hai hình thức sau)		Lý thuyết bổ sung	Thí nghiệm/Thực hành bổ sung
			Lớp riêng	Không có lớp riêng		
1.	GEN1108	Phương pháp NCKH	x			
2.	GEN1109	Leadership	x			
3.	BC 01	Thực tập tốt nghiệp		X		BCCĐ
4.	KL 01	Khóa luận tốt nghiệp		X		BCCĐ
5.	LAW1206	Luật chứng khoán		X		BCCĐ
6.	LAW1201	Luật ngân hàng		X		BCCĐ
7.	LAW1212	Luật thuế		X		BCCĐ
8.	LAW1215	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm		X		BCCĐ
9.	LAW1106	Pháp luật về giao dịch bảo đảm		X		BCCĐ
10.	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng		X		BCCĐ
11.	LAW1109	Luật tố tụng dân sự		X		BCCĐ

12.	LAW1021	Những vấn đề cơ bản về nhà nước pháp quyền (CĐ tốt nghiệp)		X		BCCĐ
13.	LAW1118	Pháp luật về bảo vệ nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán (CĐ tốt nghiệp)		X		BCCĐ

**KHỐI TỰ CHỌN MỞ RỘNG** (chọn 12 tín chỉ theo khối tự chọn mở rộng)

Sinh viên có thể chọn lựa khối môn học tự chọn mở rộng của các chương trình giáo dục khác với chương trình giáo dục **chính** nhằm đa dạng hóa kiến thức tích lũy và kết quả học tập khối môn học tự chọn mở rộng được thể hiện thành khối kiến thức chương trình giáo dục **phụ** trên bảng điểm tốt nghiệp

**Chương trình giáo dục: Kinh tế học(chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	ECO1011	Kinh tế vi mô 2	4	4			
2	ECO1012	Kinh tế vĩ mô 2	4	4			
3	ECO1014	Kinh tế phát triển	4	4			
4	ECO1008	Kinh tế công	3	3			
5	ECO1013	Kinh tế lao động	3	3			

**Chương trình giáo dục: Kinh tế và quản lý công (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	ECO1022	Kinh tế công 2	2	2			
2	ECO1023	Chính sách công	4	4			
3	ECO1025	Quản lý công	3	3			
4	ECO1014	Kinh tế phát triển	3	3			
5	ECO1009	Kinh tế tài nguyên và môi trường	3	3			
6	ECO1008	Kinh tế lao động	3	3			

**Chương trình giáo dục: Kinh tế đối ngoại (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	LAW1510	Luật thương mại quốc tế	3	3			
2	COM1011	Logistics	3	3			
3	COM1002	Kinh tế đối ngoại	3	3			
4	COM1009	Vận tải và bảo hiểm quốc tế	3	3			
5	COM1006	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương	3	3			

**Chương trình giáo dục: Kinh doanh quốc tế (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	COM1020	Quản trị đa văn hoá	3	3			
2	COM1005	Kinh doanh quốc tế	3	3			
3	COM1004	Đàm phán kinh doanh quốc tế	3	3			
4	COM1007	Tài chính quốc tế	3	3			
5	COM1015	Đầu tư quốc tế	3	3			

**Chương trình giáo dục: Ngân hàng (chọn 12 TC)**

ST T	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	FIN1201	Tiền tệ ngân hàng	3	3			
2	FIN1207	Quản trị ngân hàng	3	3			
3	FIN1203	Ngân hàng thương mại	3	3			
4	FIN1206	Ngân hàng thương mại nâng cao	3	3			
5	FIN1106	Quản trị tài chính nâng cao	3	3			

6	FIN1105	Đầu tư tài chính	3	3			
---	---------	------------------	---	---	--	--	--

**Chương trình giáo dục: Tài chính doanh nghiệp (chọn 12 TC)**

ST T	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	FIN1106	Quản trị tài chính nâng cao	3	3			
2	FIN1105	Đầu tư tài chính	3	3			
3	FIN1109	Phân tích chứng khoán	3	3			
4	FIN1104	Thuế	3	3			
5	FIN1207	Quản trị ngân hàng	3	3			
6	FIN1203	Ngân hàng thương mại	3	3			

**Chương trình giáo dục: Kế toán (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	ACC1023	Kế toán tài chính	4	4		ACC1013	
2	ACC1502	Lý thuyết kiểm toán	3	3			
3	ACC1063	Kế toán phần hành 1	3	3		ACC1013	
4	ACC1153	Thuế - thực hành và khai báo	3	3			
5	ACC1582	Phân tích báo cáo tài chính	2	2		ACC1034	

**Chương trình giáo dục: Kiểm toán (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	ACC1033	Kế toán tài chính 1	3	3		ACC1013	

2	ACC1043	Kế toán tài chính 2	3	3		ACC1013	
3	ACC1503	Lý thuyết kiểm toán	3	3			
4	ACC1083	Kế toán quốc tế	3	3		ACC1013	
5	ACC1583	Phân tích báo cáo tài chính	3	3		ACC1034	

**Chương trình giáo dục: Hệ thống thông tin quản lý (chọn 12 TC)**  
(sinh viên chọn 1 trong 2 nhóm)

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
<b>Nhóm 1</b>							
1	MIS1016	Tích hợp quy trình KD với các hệ thống ERP - P2	3	2	1	MIS1015	
2	MIS1022	Hệ thống thông tin kế toán	3	2	1		
3	ACC1503	Lý thuyết kiểm toán	3	2	1		
4	MIS1023	Kế toán tin học	3	2	1		
<b>Nhóm 2</b>							
1	MIS1024	Lập trình CSDL	3	2	1	MIS1011, MIS1007	
2	MIS1025	Thiết kế Web 2	3	2	1	MIS1012	
3	MIS1026	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	3	2	1	MIS1011, MIS1012	
4	MIS1016	Tích hợp quy trình KD với các hệ thống ERP - P2	3	2	1	MIS1015	

**Chương trình giáo dục: Thương mại điện tử (chọn 12 TC)**  
(sinh viên chọn 1 trong 2 nhóm)

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
<b>Nhóm 1</b>							
1	MIS1021	Phân tích & Thiết kế quy trình nghiệp vụ	3	3			
2	MIS1015	Tích hợp quy trình KD với các hệ thống ERP	3	3			

3	MIS1016	Tích hợp quy trình KD với các hệ thống ERP - P2	3	3		MIS1015	
4	MIS1011	Cơ sở dữ liệu	3	3		MIS1006	MIS1007
<b>Nhóm 2</b>							
1	MIS1021	Phân tích & Thiết kế quy trình nghiệp vụ	3	3			
2	MIS1015	Tích hợp quy trình KD với các hệ thống ERP	3	3			
3	MIS1011	Cơ sở dữ liệu	3	3		MIS1006	MIS1007
4	MIS1033	Phân tích dữ liệu trong kinh doanh	3	3			MIS1011

**Chương trình giáo dục: Quản trị kinh doanh, Marketing (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	BUS 1103	Quản trị nguồn nhân lực	3				
2	BUS 1105	Quản trị chiến lược	3				
3	BUS 1205	Quản trị marketing	3				
4	BUS 1207	Quản trị truyền thông	3				
5	BUS 1210	Nghiên cứu marketing	3				
6	BUS 1300	Nghệ thuật lãnh đạo	3				
7	BUS 1308	Kỹ năng bán hàng	3				

**Chương trình giáo dục: Luật kinh doanh; Luật thương mại quốc tế (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	LAW1502	Luật hợp đồng	3	3			
2	LAW1504	Luật sở hữu trí tuệ	3	3			
3	LAW1503	Luật Thương mại	3	3			
4	LAW1505	Luật Đất đai	3	3			
5	LAW1508	Luật cạnh tranh	3	3			
6	LAW1518	Luật Kinh doanh quốc tế	3	3			



**Chương trình giáo dục: Luật dân sự (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	LAW1101	Những vấn đề chung về luật dân sự	3	3			
2	LAW1103	Nghĩa vụ ngoài hợp đồng	2	2			
3	LAW1108	Pháp luật về tài sản trong gia đình	2	2			
4	LAW1109	Tổ tụng dân sự	3	3			
5	LAW1114	Hợp đồng lao động và giải quyết tranh chấp	3	3			

**Chương trình giáo dục: Luật Tài chính – Ngân hàng (chọn 12 TC)**

Stt	MÃ MH	MÔN HỌC	Tín chỉ			Điều kiện tiên quyết	
			Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành	Tích lũy	Đã học và thi
1	LAW1101	Những vấn đề chung về luật dân sự	3	3			
2	LAW1201	Luật ngân hàng	3	3			
3	LAW1206	Luật chứng khoán	3	3			
4	LAW1212	Luật thuế	3	3			

**12) Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các môn học**

**12.1. Tên môn học : Giáo dục thể chất**

- Số tín chỉ: 5 tín chỉ
- Điều kiện tiên quyết : không
- Nội dung môn học:

Sinh viên nắm được các nguyên tắc và phương pháp luyện tập thể dục thể thao và tác dụng của việc luyện tập này đối với sự phát triển của cơ thể; các kỹ thuật và các luật qui định đối với một số môn thể thao như chạy cự ly trung bình, bóng chuyền.

**12.2. Tên môn học : Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin**

- **Số tín chỉ** : 5 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết** : không
- **Nội dung môn học** : Môn học bao gồm ba bộ phận lý luận cấu thành của nó :

Triết học Mác – Lênin bao gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng; Phép biện chứng duy vật và Chủ nghĩa duy vật lịch sử

KTCT Mác – Lênin bao gồm: Học thuyết giá trị; Học thuyết giá trị thặng dư và Học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và độc quyền nhà nước.

CNXH khoa học bao gồm: Sứ mệnh của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng XHCN và Các quy luật kinh tế, chính trị, xã hội của CNXH

### **12.3. Tên môn học : Giáo dục quốc phòng**

- **Số tín chỉ**: 11 tín chỉ (165 tiết)
- **Điều kiện tiên quyết** : không
- **Nội dung môn học**:

Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của một quốc gia, các kỹ thuật và chiến thuật cơ bản trong quân sự, và vai trò của chính trị quân sự trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của một quốc gia. Kết thúc môn học, sinh viên nâng cao nhận thức về vấn đề an ninh quốc phòng và có ý thức trong việc bảo vệ an ninh quốc gia.

### **12.4. Tên môn học: Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới**

- **Số tín chỉ**: 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết** :
  - + Những nguyên cơ bản của nghĩa Mác – Lênin.
  - + Lý luận chung về Nhà nước và Pháp Luật.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**:

Môn học tìm hiểu về lịch sử hình thành tồn tại nhà nước và pháp luật; lịch sử nhà nước và pháp luật chiếm hữu nô lệ, lịch sử nhà nước và pháp luật phong kiến, nhà nước và pháp luật XHCN...

### **12.5. Tên môn học: Tài chính doanh nghiệp**

- **Số tín chỉ**: 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết**: Muốn học được môn học này thì sinh viên phải tích lũy được những môn học sau:
  - + Kinh tế học
  - + Luật kinh tế - Luật kinh doanh (tiền tệ, ngân hàng, chứng khoán)
  - + Kế toán đại cương
  - + Nguyên lý thị trường tài chính (Lý thuyết tài chính tiền tệ)
  - + Lý thuyết thống kê
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học** :

Các nội dung chính gồm: tổng quan về tài chính doanh nghiệp; phân tích báo cáo tài chính; ước lượng dòng tiền đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư.

#### **12.6. Tên môn học: Quản trị học căn bản**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:**

+ Các môn học cơ sở khối ngành Kinh tế

+ Các môn học cơ sở khối ngành Quản trị Kinh doanh

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

+ Môn học quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức, phối hợp hoạt động có hiệu quả của nhà quản trị nhằm đạt được mục tiêu chung của tổ chức, trong điều kiện biến động của môi trường kinh doanh. Nội dung môn học gồm 2 phần. Phần tổng quan trang bị cho người học những kiến thức chung về quản trị như: Khái niệm, vai trò của quản trị; sự ra đời và phát triển của các học thuyết về quản trị; môi trường quản trị, vai trò của thông tin trong quản trị; và việc ra quyết định trong quản trị. Phần nghiên cứu các chức năng của quản trị giới thiệu cho người học 4 chức năng chính của nhà quản trị là: chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng lãnh đạo, và chức năng kiểm tra.

+ Ngoài ra, môn học còn giới thiệu đến người học chân dung những nhà quản trị đương thời, các kinh nghiệm thực tế liên quan đến vấn đề quản trị ở các công ty; và một số ứng dụng của các học thuyết quản trị trong các doanh nghiệp trong nước và trên thế giới được lồng ghép trong từng chương.

#### **12.7. Tên môn học: Xã hội học**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** sinh viên phải nắm được các kiến thức của các môn học sau :

+ Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lenin.

+ Lý luận chung về nhà nước và pháp luật.

+ Xã hội học.

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Nội dung môn học gồm 5 bài, tập trung vào các vấn đề: Lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học pháp luật với tư cách là một ngành khoa học, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu của xã hội học pháp luật, bản chất xã hội của pháp luật và các vấn đề chuyên sâu về xã hội học pháp luật như: pháp luật trong mối liên hệ với các chuẩn mực xã hội, các khía cạnh xã hội của hoạt động xây dựng pháp luật, các khía cạnh xã hội của hoạt động thực hiện pháp luật, các khía cạnh xã hội của hoạt động áp dụng pháp luật, ...

#### **12.8. Tên môn học: Luật Dân sự La Mã**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học các môn cơ bản: lý luận nhà nước và pháp luật, triết học, triết học pháp luật.

- **Mô tả văn tắt nội dung môn học:**

Môn học trang bị sinh viên những cơ sở lý luận của Luật La Mã, một đạo Luật có ảnh hưởng lớn đến hệ thống Luật Dân Sự và Luật Thương Mại đương đại. Bên cạnh đó, môn học cũng trang bị sinh viên những kiến thức pháp lý về những chế định cơ bản trong luật dân sự La Mã. Từ đó, giúp sinh viên có những nền tảng lý luận trong việc tìm hiểu khoa học pháp lý dân sự hiện đại.

**12.9. Tên môn học: Lý luận nhà nước và pháp luật**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:**

+ Sinh viên phải nắm vững kiến thức của Triết học Mác – Lênin. Đây là điều kiện có tính tiên quyết.

+ Sinh viên phải có kiến thức nhất định về kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử ... và kiến thức xã hội. Đây là điều kiện để sinh viên có thể hiểu các nội dung được giới thiệu trong chương trình môn học.

- **Mô tả văn tắt nội dung môn học:**

+ Lý luận nhà nước và pháp luật nghiên cứu đồng thời hai hiện tượng nhà nước và pháp luật ở những góc độ chung nhất.

+ Lý luận về nhà nước và pháp luật nghiên cứu một cách toàn diện những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất, có tính quy luật về nhà nước và pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng.

+ Lý luận nhà nước và pháp luật là hệ thống tri thức về những quy luật phát sinh, phát triển đặc thù, những đặc tính chung và những biểu hiện quan trọng nhất của nhà nước và pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng.

**12.10. Tên môn học: Luật Hiến Pháp Việt Nam**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn:

+ Triết học Mác- Lênin

+ Lý luận nhà nước và pháp luật

- **Mô tả văn tắt nội dung môn học:**

Những nội dung chính: Ngành luật Hiến Pháp và khoa học Luật Hiến pháp; sự ra đời và phát triển của Hiến pháp trong lịch sử; lịch sử lập hiến Việt Nam; chế độ chính trị của nước cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Tổng quan về bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam; chế độ bầu cử; Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam; Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam; Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam; Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân; Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.

**12.11. Tên môn học: Luật Hành chính Việt Nam**

- **Số tín chỉ :** 4 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn:

- + Triết học Mác - Lê Nin.
- + Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật.
- + Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam.
- + Luật Hiến pháp Việt Nam.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Nội dung môn học gồm có 6 chương bao gồm những vấn đề cơ bản nhất về Luật Hành chính, quy phạm pháp luật hành chính và quan hệ pháp luật hành chính, hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước, chủ thể của Luật hành chính, trách nhiệm hành chính, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

#### **12.12. Tên môn học: Những vấn đề chung về Luật dân sự**

- **Số tín chỉ :** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong môn Lý luận nhà nước và pháp luật
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**
  - + Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận về luật dân sự Việt Nam.
  - + Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự Việt Nam; Hệ thống luật dân sự Việt Nam.
  - + Phân biệt luật dân sự Việt Nam với các ngành luật khác; Khoa học luật dân sự Việt Nam.
  - + Quy phạm pháp luật dân sự.
  - + Quan hệ pháp luật dân sự Việt Nam.
  - + Phương pháp vận dụng pháp luật trong điều chỉnh các quan hệ dân sự.
  - + Địa vị pháp lý của các chủ thể quan hệ pháp luật dân sự.
  - + Đại diện trong quan hệ pháp luật dân sự.

#### **12.13. Tên môn học: Luật hình sự**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:**

Muốn học được môn học này thì sinh viên phải tích lũy được những môn học gồm: Lý luận về NN&PL, Lịch sử NN&PL Việt Nam, Lịch sử NN&PL thế giới, Luật dân sự, Luật hành chính.

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học là một môn khoa học pháp lý hình sự, một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam gồm những QPPL do Nhà nước ban hành quy định hành vi nào là tội phạm, hình phạt có thể áp dụng đối với người phạm tội và các QPPL quy định những vấn đề liên quan đến tội phạm và hình phạt.

#### **12.14. Tên môn học: Luật tố tụng hình sự**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:**

Muốn học được môn học này thì sinh viên phải tích lũy được những môn học gồm: Lý luận về NN&PL, Luật Hiến pháp, Luật hình sự

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học là một môn khoa học pháp lý, một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam gồm những QPPL do Nhà nước ban hành quy định nguyên tắc, nhiệm vụ của Luật TTHS, thẩm quyền của Cơ quan, người tiến hành TTHS, trình tự, thủ tục truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội.

**12.15. Tên môn học: Tư pháp quốc tế**

- **Số tín chỉ:** 4 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật.
  - + Luật So sánh.
  - + Xã hội học pháp luật.
  - + Luật Dân sự.
  - + Luật Tố tụng dân sự.
  - + Pháp luật về hợp đồng dân sự.
  - + Luật Hôn nhân gia đình.
  - + Luật Thương mại.
  - + Luật quốc tế.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Nội dung môn học bao gồm 10 bài với các nội dung bao gồm các vấn đề lý luận về Tư pháp quốc tế nói chung, Tư pháp quốc tế Việt Nam nói riêng cũng như pháp luật điều chỉnh một số quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài cụ thể: quan hệ sở hữu, quan hệ thừa kế, quan hệ hôn nhân và gia đình, quan hệ hợp đồng.

**12.16. Tên môn học: Pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Muốn học được môn học này thì sinh viên phải tích lũy được kiến thức của những môn học:
  - + Luật dân sự 1
  - + Luật hợp đồng
  - + Chủ thể kinh doanh
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Môn học chứa đựng các kiến thức về khái niệm người tiêu dùng, nhà sản xuất, nhà cung ứng, về những điều kiện ràng buộc các bên trong quan hệ hợp đồng giữa nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng, các biện pháp bảo vệ người tiêu dùng, bao gồm các biện pháp bảo vệ người tiêu dùng cá thể và các biện pháp bảo vệ lợi ích tập thể của người tiêu dùng.

**12.17. Tên môn học: Pháp luật về giao dịch bất động sản**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:

- + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
- + Luật dân sự
- + Luật đất đai
- + Luật doanh nghiệp

**- Mô tả vắn tắt nội dung môn học :**

Môn học Luật Kinh doanh Bất động sản cung cấp các kiến thức pháp lý cho hoạt động kinh doanh bất động sản ở Việt Nam. Cụ thể là sinh viên sẽ được tiếp cận với các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kinh doanh bất động sản và thị trường bất động sản của Việt Nam. Ngoài ra, môn học này nghiên cứu các điều kiện áp dụng cho kinh doanh bất động sản như mua bán nhà, công trình xây dựng và kinh doanh dịch vụ bất động sản như môi giới bất động sản, định giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, cũng như các hợp đồng áp dụng cho giao dịch bất động sản và chính sách của nhà nước Việt Nam đối với thị trường bất động sản thông qua các quy định tại Luật Kinh doanh Bất động sản, Luật Nhà ở, Luật Đất đai,...

**12.18. Tên môn học: Phá sản và trọng tài thương mại**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật.
  - + Luật Hiến pháp.
  - + Luật Dân sự.
  - + Luật Thương mại học phần 1.
  - + Luật Thương mại học phần 2.
  - + Luật tố tụng dân sự.

**- Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Giới thiệu các quy định của pháp luật hiện hành về phá sản và giải quyết tranh chấp thương mại.

**12.19. Tên môn học: Nghề luật sư và tư vấn pháp luật**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong tất cả các môn học bắt buộc chuyên ngành luật.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học gồm hai nội dung chính bao gồm: Khái quát chung về nghề luật sư và hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư.

**12.20. Tên môn học: Luật môi trường**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Môn học được giảng dạy sau các môn
  - + Luật Hiến pháp.
  - + Luật Hành chính.

- + Công pháp quốc tế.
- + Luật kinh tế.
- + Luật hình sự.
- + Luật Tố tụng hình sự.
- + Luật Dân sự.
- + Luật tố tụng dân sự.
- **Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Nội dung của môn học chuyển tải những nội dung mang tính tổng quan về luật môi trường, những vấn đề liên quan đến pháp luật Việt nam về môi trường và những vấn đề liên quan đến luật quốc tế về môi trường

#### **12.21. Tên môn học: Luật So sánh**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn
  - + Các môn lý luận cơ bản như Triết học, lịch sử Nhà nước và pháp luật, lý luận chung về nhà nước và pháp luật.
  - + Các môn luật nền tảng như luật hiến pháp, luật hành chính.
- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học giới thiệu những vấn đề chung về ngành Luật so sánh, giới thiệu các hệ thống pháp luật chủ yếu trên giới và cuối cùng giới thiệu về hệ thống pháp luật của một số quốc gia tiêu biểu cho các hệ thống pháp luật đã nói ở trên.

#### **12.22. Tên môn học: Lịch sử Nhà nước và Pháp luật Việt Nam.**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong môn
  - + Nguyên lý cơ bản của CN Mác – Lê Nin.
  - + Lý luận Nhà nước và Pháp luật.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Đây là môn học trong chương trình đào tạo cử nhân luật, là một trong những nội dung quan trọng, nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện cho người học. Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam nghiên cứu quá trình ra đời tồn tại và phát triển của nhà nước và pháp luật Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ XIX. Nghiên cứu việc tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước, tổ chức bộ máy nhà nước phong kiến và pháp luật phong kiến Việt Nam qua các giai đoạn phát triển của lịch sử. Chỉ ra tinh hoa văn hóa chính trị pháp lý của ông cha ta trong quá trình dựng nước và giữ nước, những bài học lịch sử, kinh nghiệm kế thừa, những hạn chế cần khắc phục, loại bỏ. Môn học này được thiết kế học sau các môn: Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin, môn Lý luận về Nhà nước và pháp luật. Hoặc có thể bố trí học vào bất kỳ học kỳ nào trong khóa học.

#### **12.23. Tên môn học: Luật hiến pháp nước ngoài**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ



- **Điều kiện tiên quyết:**

Môn học được thiết kế giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành luật sau khi sinh viên đã hoàn thành xong các môn học:

- + Triết học.
- + Lý luận về nhà nước và pháp luật.

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Hiến pháp nói riêng, Luật Hiến pháp nói chung ra đời sau các cuộc Cách mạng tư sản đầu tiên của nhân loại. Ngày nay, Luật Hiến pháp ở mỗi quốc gia (*nhất là những nước đang phát triển như Việt Nam*) đều được xây dựng trên nền tảng tri thức Luật Hiến pháp được thừa nhận chung trên thế giới. Nghiên cứu môn học này chính là nhằm tiếp thu tinh hoa chính trị – pháp lý của nhân loại, góp phần vào công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Môn học này giới thiệu về lịch sử lập hiến thế giới; những chế định cơ bản của Luật Hiến pháp như mô hình bảo hiến, hình thức nhà nước, đảng chính trị, chế độ bầu cử, Nguyên thủ quốc gia, Nghị viện, Chính phủ trên thế giới.

**12.24. Tên môn học: Luật hôn nhân và gia đình**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Luật dân sự

- **Miêu tả tóm tắt môn học:**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về hôn nhân và gia đình bao gồm những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản của LHN&GD VN; Quan hệ pháp luật HN & GD; Sự phát triển của LHN&GD VN; Kết hôn; Quan hệ vợ chồng; Quan hệ cha mẹ và con; Quan hệ cấp dưỡng; Chấm dứt hôn nhân; Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

**12.25. Tên môn học: Luật sở hữu trí tuệ**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:

- + Lý luận nhà nước và pháp luật
- + Những vấn đề chung về luật dân sự
- + Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp những lý luận cơ bản về sở hữu trí tuệ; những kiến thức pháp lý về quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền với giống cây trồng,... và các biện pháp bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Bên cạnh đó, môn học đề cập tới vấn đề toàn cầu hóa và vấn đề bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong giai đoạn hiện nay thông qua tìm hiểu các công ước quốc tế và các hiệp định thương mại đề cập tới vấn đề này.

**12.26. Tên môn học: Luật Ngân hàng**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Luật Dân sự: Những vấn đề cơ bản về Luật dân sự; Luật hợp đồng; Pháp luật về tài sản, quyền sở hữu và thừa kế.
  - + Pháp luật về chủ thể kinh doanh
  - + Lý thuyết tài chính - tiền tệ
  - + Nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng.
- **Mô tả nội dung môn học:**
  - + Những kiến thức cơ bản về ngân hàng và hoạt động ngân hàng
  - + Địa vị pháp lý của Ngân hàng Nhà nước
  - + Địa vị pháp lý của ngân hàng và các tổ chức tín dụng
  - + Các hoạt động của ngân hàng (huy động vốn và cấp tín dụng)
  - + Chế độ pháp lý của hoạt động cho vay, bảo lãnh, chiết khấu giấy tờ có giá và bao thanh toán
  - + Chế độ pháp lý của hoạt động cho thuê tài chính, chế độ thanh toán và quản lý ngoại hối.

#### **12.27. Tên môn học: Tài sản, quyền sở hữu và quyền thừa kế**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Luật dân sự 1
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học Pháp luật về tài sản, quyền sở hữu và thừa kế được cấu thành bởi hai chuyên đề tương đối độc lập với nhau: (i) tài sản và quyền sở hữu; và (ii) pháp luật về thừa kế- một cách thức chuyển dịch và duy trì tài sản từ người chết sang cho người còn sống.

#### **12.28. Tên môn học: Luật kinh doanh bảo hiểm**

- **Số tín chỉ:** 3
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Hợp đồng dân sự
  - + Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
  - + Chủ thể kinh doanh
  - + Luật ngân hàng
  - + Phá sản và giải quyết tranh chấp
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Nội dung môn học bao gồm 4 chương trình bày các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm của các chủ thể có liên quan. Đặc biệt là quyền và nghĩa vụ của các bên trong từng hợp đồng bảo hiểm thông dụng theo quy định của pháp luật.

### **12.29. Tên môn học: Pháp luật về kế toán- kiểm toán**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Chủ thể kinh doanh
  - + Luật hành chính
  - + Luật hình sự
  - + Luật thuế
  - + Luật chứng khoán
  - + Luật ngân hàng
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Môn học cung cấp những kiến thức về kế toán, kiểm toán và những quy định của pháp luật trong công tác tổ chức bộ máy kế toán, thực hiện về sổ sách kế toán và những quy định của pháp luật về việc kiểm toán, kiểm toán độc lập.

### **12.30. Tên môn học: Pháp luật về tài chính doanh nghiệp**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Luật chứng khoán.
  - + Lý thuyết tài chính-tiền tệ.
  - + Chủ thể kinh doanh.
  - + Luật ngân hàng.
  - + Tài chính doanh nghiệp.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Nội dung môn học bao gồm 6 chương trình bày các nội dung liên quan đến pháp luật về tài chính doanh nghiệp.

### **12.31. Tên môn học: Pháp luật về giao dịch bảo đảm trong hoạt động ngân hàng.**

- **Số tín chỉ :** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn:
  - + Những vấn đề chung về Luật Dân sự
  - + Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế
  - + Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
  - + Luật ngân hàng
  - + Luật hợp đồng
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:** Môn học giới thiệu những kiến thức cơ bản nhất về những vấn đề:

- + Cán giao dịch bảo đảm theo quy định của luật Việt Nam hiện hành.
- + Các cách thức phân loại các biện pháp bảo đảm này ở Việt Nam và trên thế giới

+ Từng loại giao dịch cầm cố, thế chấp, bảo lãnh...được áp dụng như thế nào trên thực tiễn. Biện pháp bảo đảm nào được ưa chuộng trong thực tiễn hoạt động của các tổ chức tín dụng và tại sao.

+ Cơ chế xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

### **12.32. Tên môn học: Luật Thuế**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Trước khi học môn Luật Thuế, sinh viên phải học xong các môn:

+ Lý luận Nhà nước và pháp luật.

+ Luật Ngân sách Nhà nước.

+ Luật hành chính.

+ Luật hình sự.

+ Luật dân sự.

+ Luật tố tụng hành chính.

+ Chủ thể kinh doanh.

- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về thuế và pháp luật về thuế. Cung cấp những kiến thức chuyên sâu về pháp luật thuế thu vào hàng hoá và dịch vụ; pháp luật thuế thu nhập; pháp luật thuế vào hành vi sử dụng tài sản quốc gia. Đồng thời, môn học cũng cung cấp những kiến thức liên quan đến quản lý thuế của nhà nước.

### **12.33. Tên môn học: Kỹ thuật soạn thảo văn bản**

- **Số tín chỉ :** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học:

+ Lý luận chung về nhà nước và pháp luật

+ Luật Hiến pháp Việt Nam

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản quản lý nhà nước và kỹ thuật soạn thảo văn bản quản lý nhà nước; nguyên tắc, quy trình xây dựng và ngôn ngữ sử dụng trong văn bản quản lý nhà nước; thẩm quyền ban hành văn bản quản lý nhà nước và các hình thức văn bản quản lý nhà nước được áp dụng ở nước ta hiện nay.

Một nội dung nữa tương đối quan trọng của chương trình là quy trình soạn thảo một số văn bản quản lý nhà nước và các mẫu văn bản cụ thể.

### **12.34. Tên môn học: Đạo đức nghề luật**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** trước khi sinh viên học môn này, phải hoàn thành những môn học sau

+ Lý luận chung về nhà nước và pháp luật

+ Những vấn đề chung về luật dân sự

- + Nghiên cứu luật và tranh luận
- + Những kỹ năng cơ bản về vi tính, phân tích và viết học thuật

- **Mô tả môn học:**

Môn học cung cấp cho người học những nội dung tổng quan về đạo đức nghề luật và những nội dung về đạo đức nghề luật trong một số lĩnh vực cơ bản.

**12.35. Tên môn học: Kỹ năng thực hành luật**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** trước khi sinh viên học môn này, phải hoàn thành những môn học sau

- + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
- + Những vấn đề chung về luật dân sự
- + Nghiên cứu luật và tranh luận
- + Những kỹ năng cơ bản về vi tính, phân tích và viết học thuật

- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức về giáo dục pháp luật thực hành, phương pháp và kỹ năng giảng dạy pháp luật cộng đồng. Thông qua môn học, giảng viên sẽ giảng dạy những kỹ năng thực hành trong văn phòng thực hành pháp luật.

**12.36. Tên môn học: Pháp luật về an sinh xã hội**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học:

- + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
- + Luật Hiến pháp Việt Nam
- + Luật lao động
- + Luật dân sự

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về pháp luật an sinh xã hội bao gồm các quan hệ bảo hiểm xã hội, ưu đãi xã hội, bảo trợ xã hội. Làm rõ đặc điểm của các quan hệ này và cụ thể hoá các chế độ trong từng quan hệ.

**12.37. Tên môn học: Luật chứng khoán**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong các môn học tiên quyết, bao gồm:

- + Những vấn đề chung về luật dân sự
- + Tài sản, quyền sở hữu và thừa kế
- + Chủ thể kinh doanh
- + Thị trường chứng khoán

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Nội dung môn học bao gồm 5 chương trình bày các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán của các chủ thể có liên quan theo quy định của pháp luật.

### **12.38. Tên môn học: Thi hành án dân sự**

- **Số tín chỉ:** 02 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn
  - + Luật tố tụng dân sự.
  - + Các môn luật nội dung như luật dân sự, luật thương mại, lao động, hôn nhân – gia đình, đất đai.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học giới thiệu những vấn đề chung về Luật Thi hành án dân sự; giới thiệu trình tự, thủ tục thi hành án và các biện pháp thi hành án.

### **12.39. Tên môn học: Trách nhiệm dân sự**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải nắm vững kiến thức các môn học tiên quyết, bao gồm:
  - + Những vấn đề chung về Luật dân sự Việt Nam
  - + Luật tài sản
  - + Luật hợp đồng.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Nội dung môn học bao gồm 2 chương trình bày các nội dung liên quan đến các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đặc biệt là các quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong những một số trường hợp cụ thể.

### **12.40. Tên môn học: Luật tố tụng dân sự**

- **Số tín chỉ:** 4
- **Điều kiện tiên quyết:** Môn học tố tụng dân sự được thực hiện sau các môn học;
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Luật dân sự
  - + Luật hôn nhân và gia đình
  - + Luật thương mại
  - + Luật đất đai
  - + Luật lao động
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Phần một được cấu trúc thành các bài: Khái niệm và các nguyên tắc của luật tố tụng dân sự Việt Nam, chủ thể pháp luật tố tụng dân sự, thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân, chứng cứ và hoạt động chứng minh trong tố tụng dân sự, các biện pháp khẩn cấp tạm thời ( được lồng vào bài thủ tục sơ thẩm), thời hạn tố tụng, thời hiệu khởi kiện và án phí, lệ phí trong tố tụng dân sự.

Phần hai của môn học này được cấu trúc thành các bài: Khởi kiện dân sự và thụ lý vụ việc dân sự, thủ tục sơ thẩm vụ án dân sự, thủ tục phúc thẩm; thủ tục xét lại các bản án, quyết định đã có

hiệu lực pháp luật; thủ tục giải quyết việc dân sự, thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt nam bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài và thủ tục thi hành án

#### **12.41. Tên môn học: Luật lao động**

- **Số tín chỉ :** 4 Tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong giai đoạn đại cương chuyên ngành Luật
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Môn học giới thiệu những kiến thức cơ bản nhất về những vấn đề:

- + Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật lao động
- + Nội dung của quan hệ lao động
- + Một số các vấn đề về việc làm và học nghề
- + Các quy định và yêu cầu liên quan đến vấn đề tuyển dụng lao động và giao kết hợp đồng
- + Các quy định và nội dung về bảo hiểm xã hội
- + Các vấn đề cơ bản về bồi thường thiệt hại vật chất trong quan hệ lao động

#### **12.42. Tên môn học : Luật quốc tế**

- **Tổng số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn lý luận cơ bản như Triết học.
  - + Lịch sử Nhà nước và pháp luật
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Các môn luật nền tảng như luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự, luật hình sự.

#### **- Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

+ Lý luận chung về luật quốc tế, bao gồm các nội dung sau: Khái niệm chung về luật quốc tế: Nguồn gốc xuất hiện luật quốc tế, định nghĩa, đặc trưng, bản chất, cấu trúc của hệ thống luật quốc tế, quy phạm luật quốc tế, mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia; Những vấn đề cơ bản về nguồn của luật quốc tế: khái niệm nguồn luật quốc tế, những nội dung pháp lý cơ bản về điều ước quốc tế và tập quán quốc tế, các phương tiện hỗ trợ nguồn của luật quốc tế, giá trị pháp lý và mối quan hệ giữa các loại nguồn của luật quốc tế; Hệ thống các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế: khái niệm, đặc điểm, vai trò và nội dung các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế;

+ Những vấn đề cơ bản của luật quốc tế, bao gồm các nội dung sau: Quốc gia trong luật quốc tế: Khái niệm và các yếu tố cấu thành quốc gia; vị trí, vai trò của quốc gia trong luật quốc tế; công nhận và kế thừa trong luật quốc tế; quyền và nghĩa vụ cơ bản của quốc gia trong quan hệ quốc tế; Những nội dung pháp lý cơ bản về dân cư trong luật quốc tế: Khái niệm và đặc điểm quốc tịch; các phương thức xác lập, thay đổi, mất và tước quốc tịch; chế độ pháp lý của người nước ngoài; cư trú chính trị; bảo hộ công dân; Những nội dung pháp lý cơ bản về lãnh thổ và biên giới quốc gia: Khái niệm, các bộ phận cấu thành, tính chất chủ quyền quốc gia đối với từng vùng lãnh thổ; các nguyên tắc chiếm cứ và xác lập chủ quyền quốc gia; khái niệm, phân loại và các nguyên tắc xác định Biên giới quốc gia;

+ Những nội dung pháp lý cơ bản về luật biển quốc tế: Khái niệm, các nguyên tắc; Chế độ pháp lý đối với các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền quốc gia.

+ Những nội dung pháp lý cơ bản của luật quốc tế về quan hệ ngoại giao - lãnh sự: Khái niệm, chức năng của cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự; Trình tự bổ nhiệm người đứng cơ quan ngoại giao, lãnh sự; hệ thống các quyền ưu đãi và miễn trừ dành cho các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự và các thành viên của cơ quan ngoại giao, lãnh sự.

+ Những nội dung về trách nhiệm pháp lý quốc tế: Trách nhiệm pháp lý khách quan và trách nhiệm pháp lý chủ quan.

#### **12.43. Tên môn học: Luật Giao dịch điện tử**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** không
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học này cung cấp các kiến thức căn bản về luật và pháp lý liên quan đến thương mại điện tử.

#### **12.44. Tên môn học: Luật Doanh nghiệp**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:**

+ Sinh viên phải nắm vững kiến thức về kinh tế học vi mô, pháp luật về tài sản – đây là điều kiện tiên quyết.

+ Sinh viên cần có thêm kiến thức về pháp luật hành chính, pháp luật về các giao dịch dân sự và các kiến thức xã hội khác.

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

+ Những nội dung cơ bản về doanh nghiệp cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về loại hình doanh nghiệp, mô tả cơ bản quy chế pháp lý về từng loại hình doanh nghiệp;

+ Trong từng nội dung cụ thể, nội dung của môn học sẽ giúp người học tiếp cận từng vấn đề cụ thể trong việc tổ chức quản trị doanh nghiệp, quy định về quy chế tài chính của doanh nghiệp và quan hệ pháp lý giữa chủ sở hữu với doanh nghiệp, các thành viên công ty với nhau;

+ Nội dung môn học còn giúp người học nắm rõ quy chế pháp lý về tổ chức lại doanh nghiệp như chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và chuyển đổi các loại hình doanh nghiệp.

#### **12.45. Tên môn học: Luật Thương mại**

- **Số tín chỉ:** 03 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
  - + Luật Hiến pháp;
  - + Luật Dân sự;
  - + Luật Thương mại học phần 1.

- **Mô tả vắn tắt nội dung của môn học :**



Môn học cung cấp những nội dung khái quát về thương nhân và hoạt động thương mại, các quy định pháp luật về hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ thương mại, trung gian thương mại, xúc tiến thương mại và các hoạt động thương mại khác. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên kiến thức về các chế tài trong hoạt động thương mại, phương thức khiếu nại, khiếu kiện trong hoạt động thương mại

#### **12.46. Tên môn học: Luật hợp đồng**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sau các môn học:
  - + Những vấn đề chung về Luật Dân sự.
  - + Pháp luật về Tài sản và quyền sở hữu.
- **Tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học “Lý luận về hợp đồng” bao gồm các nội dung cơ bản liên quan đến tất cả các loại hợp đồng như khái niệm, đặc điểm, hiệu lực, trình tự ký kết, thực hiện, thay đổi và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng. Các nội dung này sẽ được phân tích kỹ trên cơ sở so sánh các quy định của pháp luật Việt Nam với pháp luật các nước, đối chiếu với thực tiễn thông qua các ví dụ cụ thể.

#### **12.47. Tên môn học: Luật đất đai**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải có được những kiến thức về
  - + Lý luận nhà nước và pháp luật.
  - + Luật dân sự.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học nghiên cứu, phân tích, đánh giá về các quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ giữa con người với con người đối với việc chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đất đai sao cho đất được sử dụng một cách hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời bảo vệ đất, đảm bảo sự phát triển kinh tế-xã hội, hài hòa được lợi ích của người sử dụng đất và lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cộng đồng.

#### **12.48. Tên môn học: Luật cạnh tranh**

- **Số tín chỉ :** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong các môn học như:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;
  - + Luật Hiến pháp;
  - + Luật Dân sự.
  - + Luật thương mại.
  - + Luật tố tụng dân sự.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Đầu tiên, môn học giới thiệu những vấn đề chung về cạnh tranh cũng như các quy định pháp luật cạnh tranh. Tiếp theo, sẽ giới thiệu một số vấn đề cụ thể như pháp luật về chống cạnh tranh không lành mạnh; kiểm soát độc quyền; cơ quan cạnh tranh và thủ tục tố tụng cạnh tranh.

#### **12.49. Tên môn học: Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sau khi học môn Những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những nhận thức về :

+ Vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ. Đồng thời còn cung cấp toàn cảnh những đổi mới quan trọng về nhận thức và chính sách của Đảng từ năm 1986 trở lại đây qua các kì đại hội đảng.

+ Những bài học kinh nghiệm này là cơ sở để người học củng cố lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm của người học trong xây dựng niềm tin về sự lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

#### **12.50. Tên môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên học xong môn Những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học nói về nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh về :

- + Dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc
- + Chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam
- + Đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại
- + Đảng Cộng sản Việt Nam ; về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân
- + Đạo đức, nhân văn và văn hoá

#### **12.51. Tên môn học: Logic học**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** không
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các quy luật, quy tắc logic trong suy nghĩ, tranh luận, trình bày ý kiến; giúp họ phân biệt được suy luận đúng hay sai; giúp nhận ra và tránh nguy hiểm, biết cách định nghĩa các khái niệm và thuật ngữ, biết cách chứng minh hoặc bác bỏ một quan điểm, luận đề.

### **12.52. Tên môn học: Tâm lý học đại cương**

- **Số tín chỉ:** 3 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học qua môn Triết học
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về những đặc điểm đặc trưng, cơ chế nảy sinh, hình thành và biểu hiện cụ thể của các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người

### **12.53. Tên môn học: Kỹ năng nghiên cứu luật và lập luận**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** sinh viên phải học xong môn Lý luận Nhà nước và Pháp luật
- **Miêu tả môn học:**

Môn học cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng căn bản trong việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu và áp dụng pháp luật, đặc biệt là các phương pháp phân tích luật. Bên cạnh đó, môn học còn tập trung đưa đến cho người học những cơ hội thực hành đặc biệt là việc tập viết các bản legal research.

### **12.54. Tên môn học: Luật Đầu tư**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Dành cho sinh viên đã học xong học phần một về Chủ thể kinh doanh của môn Luật Thương mại.
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn Pháp luật về đầu tư cung cấp những kiến thức về lý luận và pháp luật cơ bản về đầu tư, các biện pháp bảo đảm và ưu đãi đầu tư, quy định về thủ tục đầu tư, triển khai dự án đầu tư, quy định về hoạt động đầu tư kinh doanh vốn nhà nước và hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

### **12.55. Tên môn học: Pháp luật về các công cụ chuyển nhượng**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên phải học xong những môn tiên quyết sau:
  - + Lý luận chung về nhà nước và pháp luật
  - + Những vấn đề chung về Luật Dân sự
  - + Pháp luật về tài sản
  - + Chủ thể kinh doanh
  - + Luật Ngân hàng
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học**

Nội dung môn học gồm chương trình bày các nội dung liên quan đến quy định của pháp luật về các công cụ chuyển nhượng chủ yếu như hối phiếu nhận nợ, hối phiếu ghi nợ, séc, cách thức phát hành, lưu hành, sử dụng và phương thức giải quyết tranh chấp phát sinh.

### **12.56. Tên môn học: Luật Thuế quốc tế**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ

- **Điều kiện tiên quyết:** Trước khi học môn Luật Thuế quốc tế , sinh viên phải học xong các môn:
  - + Lý luận Nhà nước và pháp luật.
  - + Luật Ngân sách Nhà nước
  - + Luật thuế
  - + Luật hành chính
  - + Luật hình sự
  - + Luật dân sự
  - + Luật tố tụng hành chính
  - + Chủ thể kinh doanh
- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về chính sách thuế của Việt Nam đối với các cá nhân và tổ chức nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, các quy định về thuế quan và những vấn đề liên quan đến việc đánh thuế trùng, chuyển giá.

#### **12.57. Tên môn học: Luật Tài chính**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Trước khi học môn Luật Tài chính, sinh viên phải học xong các môn:
  - + Lý luận Nhà nước và pháp luật
  - + Luật hành chính
  - + Luật hình sự
  - + Luật dân sự
  - + Luật tố tụng hành chính
- **Mô tả vắn tắt môn học**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận về lĩnh vực NSNN và các quy định pháp luật về tạo lập, sử dụng, phân phối quỹ NSNN cũng như các quy định về kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực NSNN.

#### **12.58. Tên môn học: Tiếng Anh Thương mại**

- **Số tín chỉ:** 24 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** tiếng Anh căn bản, TE01, TE02, TE03, TE04, TE05 và TE06
- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Chương trình gồm khối kiến thức cơ bản thứ nhất giúp trang bị các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cơ bản để có thể giao tiếp đơn giản ở môi trường làm việc. Trình độ sơ trung cấp, hướng đến tương ứng với mức trình độ CEFR B1 (2). Ngoài ra còn có khối kiến thức cơ bản 2: Phát triển các kỹ năng

nghe, nói, đọc, viết lên mức có thể giao tiếp một cách độc lập trong một số tình huống hạn chế. Trình độ trung cao cấp, hướng đến tương ứng với mức trình độ CEFR B1 (4).

### **12.59. Tên môn học: Kinh tế vĩ mô**

- **Số tín chỉ** : 4 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên học xong môn toán cao cấp – C và môn kinh tế học vi mô
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học gồm tập trung vào những nội dung cơ bản như nghiên cứu cơ chế vận hành và các yếu tố quyết định các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô và đo lường các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô, xác định tổng cung, tổng cầu và vai trò, tác động của chính sách tài khoá, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương và chính sách tỷ giá, nghiên cứu, tìm hiểu mối quan hệ giữa các chỉ số kinh tế vĩ mô, tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn.

### **12.60. Tên môn học: Kinh tế vi mô**

- **Số tín chỉ** : 4 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã được trang bị kiến thức về toán cao cấp
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Kinh tế vi mô là một nhánh của kinh tế học, môn học này cung cấp cho sinh viên những khối kiến thức cơ bản về kinh tế bao gồm: lý thuyết cung – cầu và cân bằng cung cầu, lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng, lý thuyết sản xuất và chi phí, hành vi của doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo và không hoàn hảo, lý thuyết về thị trường các yếu tố sản xuất. Ngoài việc diễn giải bằng lời, môn học còn sử dụng các mô hình và giả định giúp người học hiểu rõ hơn cách thức đạt đến trạng thái cân bằng của thị trường, và những quyết định phối hợp tiêu dùng, phối hợp đầu vào hay lựa chọn mức sản lượng nhằm tối đa hóa lợi ích, tối đa hóa lợi nhuận, tối đa hóa doanh thu hoặc tối thiểu hóa chi phí sản xuất.

Tóm lại, nội dung môn học hướng đến việc phân tích và diễn giải những vấn đề kinh tế thuộc phạm vi chi tiết, riêng lẻ, đồng thời trang bị những công cụ hỗ trợ đắc lực cho việc học tập và nghiên cứu các sự kiện và hiện tượng kinh tế sâu sắc hơn.

### **12.61. Tên môn học: Lý thuyết tài chính tiền tệ (Nguyên lý thị trường tài chính)**

- **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ
- **Điều kiện tiên quyết:** Không yêu cầu
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Nội dung môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường tài chính và hệ thống tài chính, giới thiệu về vấn đề chi phí giao dịch, thông tin bất cân xứng và tác động của chúng đến cấu trúc tài chính doanh nghiệp, vai trò của các trung gian tài chính. Môn học cũng hướng dẫn sinh viên nghiên cứu những yếu tố và ảnh hưởng của những yếu tố này đến quyết định đầu tư. Đồng

thời cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về lãi suất và đo lường lãi suất, các vấn đề cơ bản về tỷ giá.

### **12.62. Tên môn học: Ngân hàng thương mại**

- Số tín chỉ: 2
- **Điều kiện tiên quyết:**
  - + Kinh tế học
  - + Nguyên lý thị trường tài chính (Lý thuyết tài chính tiền tệ)
  - + Tiền tệ ngân hàng
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học Ngân hàng thương mại là nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên lý và nghiệp vụ hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại: hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng, các hoạt động kinh doanh khác của ngân hàng thương mại cùng với hàng loạt các nghiệp vụ phát sinh liên quan khác.

### **12.63. Tên môn học: Tiền tệ –Ngân hàng**

- Số tín chỉ: 2
- **Điều kiện tiên quyết**
  - + Kinh tế vi mô
  - + Kinh tế vĩ mô
  - + Nguyên lý thị trường tài chính (Lý thuyết tài chính tiền tệ)
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học Tiền tệ – Ngân hàng là nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên lý tiền tệ, hệ thống tiền tệ quốc tế, các vấn đề cơ bản về hệ thống ngân hàng bao gồm ngân hàng trung ương và các trung gian tài chính, quá trình cung ứng tiền tệ và nội dung cơ bản về các công cụ chính sách tiền tệ, cầu tiền tệ.

### **12.64. Tên môn học: Thị trường chứng khoán**

- Số tín chỉ: 2
- **Điều kiện tiên quyết:**
  - + Kinh tế học đại cương
  - + Lý thuyết tài chính – tiền tệ
- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:**

Môn học sẽ cung cấp các kiến thức tổng quan về thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, các sản phẩm của thị trường và cấu trúc tổ chức hoạt động, giao dịch của thị trường chứng khoán trong đó tập trung vào thị trường chứng khoán chính thức của Việt Nam.

### **12.65. Tên môn học: Pháp Luật về Thanh Toán**

- **Số tín chỉ:** 2

- **Điều kiện tiên quyết:** Trước khi học môn Pháp luật thanh toán quốc tế, sinh viên phải học xong các môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật, Luận Hiến Pháp, Luật Ngân hàng, Luật Tài chính, Lý thuyết tài chính – tiền tệ

- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học trang bị kiến thức cơ bản và khía cạnh pháp lý liên quan đến thể chế và hoạt động của các định chế tài chính quốc tế: bao gồm các vấn đề chính như lịch sử hình thành, cơ cấu tổ chức, vai trò, nguyên tắc và thủ tục hoạt động của các định chế tài chính quốc tế; quy định liên quan đến việc sử dụng các nguồn lực tài chính, các nghiệp vụ tài trợ, cho vay của các định chế tài chính quốc tế. Đồng thời, môn học giúp sinh viên nghiên cứu vai trò của định chế tài chính quốc tế với tư cách là chủ thể luật quốc tế; trách nhiệm, quyền lợi, nghĩa vụ pháp lý của các định chế tài chính quốc tế, các vấn đề pháp luật quốc tế liên quan đến định chế tài chính quốc tế. Ngoài ra, môn học này giúp sinh viên nắm bắt những vấn đề cơ bản về mối quan hệ giữa các định chế tài chính, mối quan hệ giữa các định chế tài chính với các quốc gia, vai trò và tác động của các định chế tài chính đối với nền kinh tế toàn cầu, yêu cầu cải tổ các định chế tài chính quốc tế đáp ứng sự phát triển của kinh tế thế giới.

### **12.66. Tên môn học : Các định chế tài chính quốc tế**

- **Số tín chỉ:** 2

- **Điều kiện tiên quyết:** Trước khi học môn Định chế tài chính quốc tế, sinh viên phải học xong các môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật, Luật Hiến Pháp, Luật hành chính, Luật Ngân hàng, Luật tài chính, Công pháp quốc tế, Luật Thương Mại Quốc Tế.

- **Mô tả vắn tắt môn học:**

Môn học trang bị kiến thức nguồn luật, cơ sở pháp lý cho các phương tiện thanh toán áp dụng trong mua bán ngoại thương như: hối phiếu, séc, tiền mặt, thẻ tín dụng... Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên hiểu biết các phương thức thanh toán quốc tế áp dụng trong mua bán ngoại thương, ưu, nhược điểm cũng như cơ sở để vận dụng, lựa chọn phương thức thanh toán quốc tế hợp lý trong mua bán ngoại thương.

### **12.67. Tên môn học: Pháp luật về quản trị ngân hàng thương mại**

- **Số tín chỉ:** 02

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học các môn học như: Lý luận chung về nhà nước và pháp luật, Pháp luật đại cương (sinh viên không chuyên ngành luật), Chủ thể kinh doanh.

- **Mô tả vắn tắt nội dung môn học:** môn học pháp luật về quản trị ngân hàng thương mại sẽ bao gồm các nội dung như: các thủ tục và quá trình thành lập một ngân hàng thương mại; cơ sở pháp lý của việc tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại; cơ sở pháp lý của việc tái cơ cấu ngân hàng thương mại; và các trường hợp chấm dứt hoạt động của ngân hàng thương mại.

### **13) Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình:**

## ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất, ngành đào tạo	Năm được cấp bằng	Kinh nghiệm giảng dạy <sup>(1)</sup>	Môn học sẽ giảng dạy
1	Nguyễn Đình Huy	1969	TS	1998	16 năm	Luật Dân sự, Luật dân sự La Mã
2	Dương Anh Sơn	1964	PGS.TS	2002	10 năm	Luật Hợp đồng, Luật thương mại quốc tế
3	Lê Vũ Nam	1969	PGS.TS	1998	13 năm	Pháp luật về kinh doanh chứng khoán, Luật Ngân hàng
5	Nguyễn Ngọc Thứ	1965	Thạc Sĩ	2003	7 năm	Luật Tố tụng dân sự, Luật thương mại
6	Đoàn Thị Phương Diệp	1977	TS	2012	13 năm	Luật lao động, Luật hôn nhân gia đình
7	Đào Thị Thu Hằng	1977	Thạc Sĩ	2008	9 năm	Luật thương mại
8	Châu Quốc An	1977	Thạc Sĩ	2006	8 năm	Luật sở hữu trí tuệ, Luật dân sự
9	Trần Thị Lệ Thu	1979	Thạc Sĩ	2006	11 năm	Luật Hành chính
10	Nguyễn Thị Hồng Nhung	1981	TS	2012	8 năm	Luật so sánh, Luật hàng hải
11	Nguyễn Ngọc Điện	1959	PGS.TS	2001	13 năm	Luật hôn nhân và gia đình, Luật dân sự

<sup>1</sup> Kinh nghiệm giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: Nơi giảng dạy, thời gian, loại ngôn ngữ



13	Bành Quốc Tuấn	1979	Thạc Sĩ	2003	9 năm	Luật quốc tế, Tư pháp quốc tế
14	Phan Thy Tường Vi	1979	Thạc Sĩ	2006	10 năm	Luật thuế, Luật môi trường
15	Nguyễn Thị Thu Trang	1981	Thạc Sĩ	2009	8 năm	Luật quốc tế, Luật kinh tế
16	Trương Trọng Hiếu	1978	Thạc Sĩ	2009	9 năm	Luật đất đai, Luật kinh tế
17	Bùi Thị Hằng Nga	1982	Thạc Sĩ	2008	8 năm	Pháp luật đại cương, Luật kinh tế, Pháp luật kinh doanh bảo hiểm
18	Phạm Xuân Hoàng	1975	Thạc Sĩ	2009	8 năm	Luật dân sự, Luật thương mại
19	Trịnh Thục Hiền	1980	Thạc Sĩ	2007	9 năm	Luật kinh tế, Luật thương mại quốc tế
20	Châu Thị Khánh Vân	1967	TS	2007	9 năm	Luật đất đai, pháp luật đại cương
21	Trương Quốc Tuấn	1975	Thạc Sĩ	2008	8 năm	Pháp luật đại cương
22	Trần Thị Thu Ngân	1980	Thạc Sĩ	2010	3 năm	Pháp luật đại cương, Pháp luật kế toán- kiểm toán
23	Huỳnh Thị Nam Hải	1986	Thạc Sĩ	2010	3 năm	Thi hành án dân sự, Trách nhiệm dân sự
24	Lê Nguyễn Gia Thiện	1987	Thạc Sĩ	2012		Luật ngân hàng, Đạo đức nghề luật, Kỹ năng tư vấn và thực hành luật

25	Đào Gia Phúc	1988	Thạc Sĩ	2011		Luật hợp đồng thương mại quốc tế
26	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	1986	Thạc sĩ	2011		Tư pháp quốc tế, Pháp luật an sinh xã hội
27	Lưu Minh Sang	1989	Thạc sỹ	2016		Luật Chứng khoán, Luật Ngân hàng, Kỹ năng thực hành Luật
28	Nhữ Thị Thu Huyền	1990	Thạc sỹ	2015		Dân sự 2, Luật lao động

### ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất, ngành đào tạo	Năm được cấp bằng	Kinh nghiệm giảng dạy ( <sup>2</sup> )	Môn học sẽ giảng dạy
1	Lê Minh Hùng	1971	TS	2010		Luật dân sự
2	Phạm Văn Võ	1969	TS	2009		Luật môi trường
3	Phạm Thị Ngọc Huyền	1959	Thạc sĩ			Lý luận về Nhà nước và pháp luật
4	Vũ Thị Thúy	1976	Thạc sĩ	2006		Luật hình sự
5	Phan Phương Nam	1979	Thạc sĩ	2007		Luật tài chính
6	Cao Vũ Minh	1980	Thạc sĩ			Luật hành chính
7	Lê Thị Hải Châu	1976	Thạc sĩ			Nghề luật sư và tư vấn pháp luật
8	Nguyễn Văn Tiến	1965	TS	2009		Luật tổ tụng dân sự

<sup>2</sup> Kinh nghiệm giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: Nơi giảng dạy, thời gian, loại ngôn ngữ

#### 14) Danh sách Cố vấn học tập

- ThS. Châu Quốc An
- TS. Đoàn Thị Phương Diệp
- ThS. Huỳnh Thị Nam Hải
- ThS. Nhữ Thị Thu Huyền
- ThS. Trần Thị Thu Ngân
- TS. Nguyễn Thị Hồng Nhung
- PGS.TS. Lê Vũ Nam
- ThS. Lưu Minh Sang
- ThS. Lê Nguyễn Gia Thiện
- ThS. Trần Thị Lệ Thu
- ThS. Bành Quốc Tuấn
- ThS. Trương Quốc Tuấn
- ThS. Phan Thy Tường Vi

#### 15) Cơ sở vật chất phục vụ học tập

##### 15.1. Phòng thí nghiệm và hệ thống thiết bị thí nghiệm chính:

TT	TÊN PTN	ĐỊA ĐIỂM	ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN	GHI CHÚ
1	Phòng máy 1	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHKT-Luật	
2	Phòng máy 2	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHKT-Luật	
3	Phòng máy 3	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHKT-Luật	
4	Phòng máy 4	KP3, P.Linh Xuân, TĐ	Trường ĐHKT-Luật	

##### 15.2. Thư viện

- Thư viện của Trường Đại học Kinh tế - Luật
- Thư viện Trung tâm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

##### 15.3. Giáo trình, tập bài giảng

ST T	Tên môn học	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Địa chỉ Website (nếu có)	Hiện trạng (*)
1	Tư pháp quốc tế	Tư pháp quốc tế	Bành Quốc Tuấn	NXB Lao động xã hội, HN	2012 (tái bản lần 1 năm 2013)		Đã có
2	Luật ngân hàng	Giáo trình Luật ngân hàng	Trường Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2012		Đã có

3	Luật chứng khoán	Giáo trình Luật ngân hàng	Trường Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2012		Đã có
4	Luật tài chính	Giáo trình Luật NSNN	Trường Đại học Luật TPHCM	NXB Tư pháp	2012		Đã có
5	Pháp luật về tài chính doanh nghiệp	Giáo trình luật ngân hàng	Trường Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2010		Đã có
6	Lý luận nhà nước và pháp luật	Giáo trình Lý luận nhà nước và pháp luật	Trường Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2010		Đã có
7	Luật hình sự	Giáo trình Luật hình sự	Đại học Luật Hà Nội	NXB CTQG	2010		Đã có
8	Luật tố tụng hình sự	Giáo trình Luật tố tụng hình sự	Đại học Luật Hà Nội	NXB CTQG	2012		Đã có
9	Luật hành chính	Giáo trình Luật hành chính Việt Nam	Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2012		Đã có
10	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật	Đại học Luật Hà Nội	NXB CTQG	2011		Đã có
11	Luật tố tụng dân sự	Giáo trình Luật tố tụng dân sự Việt Nam	Đại học Luật Hà nội	NXB Tư pháp	2012		Đã có
12	Luật Hiến pháp Việt Nam	Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam	Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2010		Đã có
13	Kỹ năng cứu nghiên cứu luật và lập luận	Giáo trình kỹ năng nghiên cứu và lập luận	Đại học Luật TP.HCM	NXB Tư pháp	2013		Đã có
14	Xã hội học pháp luật	Giáo trình Xã hội học pháp luật	Trường Đại học	NXB Tư pháp	2010		Đã có

			Luật Hà Nội				
15	Những vấn đề chung về Luật dân sự	Những vấn đề chung về Luật dân sự	Đại học Luật TPHCM	NXB Tư pháp	2012		Đã có
16	Lịch sử Nhà nước pháp luật Việt Nam	Lịch sử Nhà nước pháp luật Việt Nam	Đại học Luật TPHCM	NXB CTQG	2013		Đã có
17	Lịch sử Nhà nước pháp luật thế giới	Giáo trình lịch sử Nhà nước pháp luật thế giới	Đại học Luật Hà Nội	NXB CAND	2013		Đã có
18	Pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng	Giáo trình Luật bảo vệ người tiêu dùng	Nguyễn Thị Vân Anh và Nguyễn Văn Cương	NXB CTQG	2011		Đã có
19	Pháp luật về các công cụ chuyển nhượng	Giáo trình Luật Ngân hàng	Đại học Luật TP HCM	NXB ĐHQGTP HCM	2010		Đã có
20	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	PGS.TS Nguyễn Việt Thông (tổng chủ biên)	NXB CTQG	2010		Đã có

**Ghi chú:** (\*) Nêu rõ là đã có hoặc chưa có

### 16) Hướng dẫn thực hiện chương trình

Chương trình được soạn thảo để áp dụng cho hệ đào tạo cử nhân chính quy chuyên ngành Luật tài chính-ngân hàng. Cố vấn học tập sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn, giải thích về nội dung chương trình cũng như định hướng chọn môn học (đối với những môn học tự chọn) cho sinh viên. Định kỳ, 2 năm chương trình sẽ được điều chỉnh một lần trên cơ sở khảo sát ý kiến đóng góp của sinh viên, giảng viên, nhà tuyển dụng và trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo cử nhân ngành luật trong và ngoài nước.

**TRƯỞNG KHOA**

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS Lê Vũ Nam**

**PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng**